

Số: 09/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 752/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Kim Minh P, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn:

1/ Ông Bùi Huy P1, sinh năm 1972

2/ Bà Lâm Thị Lệ H, sinh năm 1977

Địa chỉ: khóm A, phường H, tỉnh Vĩnh Long

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Văn phòng C

Địa chỉ: số B, L, phường T, tỉnh Vĩnh Long

2/ Văn Phòng C1

Địa chỉ: số 26, Nguyễn Thái Học, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vô hiệu các hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất như sau:

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được công chứng vào ngày 30/9/2025 tại văn phòng C - Trà Vinh giữa bên chuyển nhượng là bà Kim Minh P với bên nhận chuyển nhượng là ông Bùi Huy P1 đối với thửa đất số 18, tờ bản đồ số 88; diện tích đất là 414,5m²; Thửa đất số 118, tờ bản đồ số 87; diện tích đất là 1911,0 m²; cùng tọa lạc tại ấp Q, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được công chứng vào ngày 11/10/2025 tại văn phòng C - Trà Vinh giữa bên chuyển nhượng là bà Kim Minh P và bên nhận chuyển nhượng là ông Bùi Huy P1 đối với thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 20; Diện tích đất là 4134,4m² và thửa đất số 1228, tờ bản đồ số 20; Diện tích đất là 2967,4 m² cùng tọa lạc tại ấp C, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được công chứng vào ngày 17/10/2025 tại văn phòng C1 giữa bên chuyển nhượng là bà Kim Minh P và bên nhận chuyển nhượng là ông Bùi Huy P1 đối với thửa đất 1345, tờ bản đồ số 88; diện tích 4550,2m² tọa lạc tại ấp C, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được công chứng vào ngày 12/8/2025 tại văn phòng C – Trà Vinh giữa bên chuyển nhượng bà Kim Minh P và bên nhận chuyển nhượng là ông Bùi Huy P1 cùng vợ là bà Lâm Thị Lệ H đối với thửa đất số 539, tờ bản đồ số 01; diện tích đất là 1020m²; tọa lạc tại ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long (số công chứng 4424/2025/CCGD).

* Ông Bùi Huy P1 và bà Lâm Thị Lệ H tự nguyện đồng ý trả cho bà Kim Minh P các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

- Thửa đất số 18, tờ bản đồ số 88; Diện tích đất là 414,5m²; tọa lạc tại ấp Q, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Thửa đất số 118, tờ bản đồ số 87; Diện tích đất là 1911,0m²; tọa lạc tại ấp Q, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 20; Diện tích đất là 4134,4m², tọa lạc tại ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp C, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long).

- Thửa đất số 1228, tờ bản đồ số 88; Diện tích đất là 2967,4 m² tọa lạc tại ấp C, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Thửa đất số 539, tờ bản đồ số 01; diện tích đất là 1020m²; tọa lạc tại tại xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long).

- Thửa đất 1345, tờ bản đồ số 88; diện tích 4550,2m², tọa lạc tại ấp C, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Bà Kim Minh P có nghĩa vụ trả cho ông Bùi Huy P1 và bà Lâm Thị Lệ H số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) nợ gốc. Ông Bùi Huy P1 và bà Lâm Thị Lệ H không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Kim Minh P tự nguyện chịu 28.500.000 đồng (hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự không có giá ngạch. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Kim Minh P đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011911 ngày 11/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Như vậy bà Kim Minh P còn phải tiếp tục nộp 28.350.000 đồng (hai mươi tám triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 10 – Vĩnh Long;
- PTHADS KV 10 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Phú Hiệp